

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Ngô Thị Mỹ Hạnh.

Thư ký phiên họp: Bà Thạch Thị Diễm Trinh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Ông Lý Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 161/2021/TLST-VDS ngày 07 tháng 12 năm 2021 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 47/2022/QĐST-VDS ngày 16 tháng 5 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* ông **Võ Hồng N**, sinh năm 1965 (*Có yêu cầu giải quyết vắng mặt*);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Lê Thị U**, sinh năm 1967 (*Vắng mặt*);

Cùng địa chỉ: ấp Mỹ T, xã Mỹ Q, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 27 tháng 5 năm 2021 ông Võ Hồng N trình bày: ông và bà Lê Thị U sống chung như vợ chồng từ năm 1985. Quá trình chung sống ông và bà Lê Thị U có 02 con chung là chị Võ Hồng C, sinh năm 1986 và chị Võ Cẩm H, sinh năm 1993, ông và Bà U không có tài sản chung và không có nợ chung. Ông và Bà U sống chung với nhau được một thời gian, đến năm 2017 Bà U đã rời bỏ địa phương cho đến nay. Ông đã dùng mọi cách tìm kiếm Bà U nhưng không liên lạc được với Bà U.

Nay ông Võ Hồng N yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên bố bà Lê Thị U, sinh năm 1967, địa chỉ: ấp Mỹ T, xã Mỹ Q, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã mất tích, để ông yêu cầu giải quyết xin ly hôn theo quy định.

* Ý kiến của Viện kiểm sát:

- Về tố tụng: Việc Tòa án thụ lý việc dân sự là đúng thẩm quyền. Từ khi thụ lý việc dân sự đến khi mở phiên họp giải quyết việc dân sự Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với người yêu cầu đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu của ông Võ Hồng N về việc yêu cầu bà Lê Thị U mất tích vì theo xác nhận của địa phương thì bà Lê Thị U đã bỏ địa phương đi từ năm 2017 đến nay không về lại địa phương, không biết đi đâu. Đồng thời, Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với Bà U và đã được công bố trên báo trung ương trong 03 số liên tiếp, đăng trên đài phát thanh truyền hình Sóc Trăng, phát sóng trên đài truyền hình trung ương trong 03 ngày liên tiếp là phù hợp với quy định tại Điều 385 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc dân sự tuyên bố một người mất tích theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự; bà Lê Thị U có địa chỉ cư trú cuối cùng tại ấp Mỹ T, xã Mỹ Q, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án: ông Võ Hồng N và bà Lê Thị U sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 1985 tại ấp Mỹ T, xã Mỹ Q, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Ông, bà sống chung một thời gian thì bà Lê Thị U đã bỏ địa phương đi từ năm 2017 đến nay không ai liên lạc được hay biết địa chỉ cụ thể của Bà U ở đâu. Nay ông N yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị U mất tích.

[3] Theo xác nhận của của ông Trương Văn Đ – Trưởng ban nhân dân ấp Mỹ T đã xác nhận bà Lê Thị U đã bỏ địa phương đi từ năm 2017 đến nay không về lại địa phương, không biết đi đâu. Xét thấy, thời gian Bà U bỏ địa phương đi đã 05 năm và trong thời gian giải quyết việc dân sự Tòa án cũng có ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú số 776/2021/TB-TA ngày 28 tháng 12 năm 2021 đối với bà Lê Thị U, Quyết định này cũng đã được đăng trên báo hàng ngày của Trung ương trong ba số liên tiếp, đăng trên đài phát thanh truyền hình Sóc Trăng, phát sóng trên Đài truyền hình của Trung ương ba lần trong ba ngày liên tiếp và đã hết thời hạn thông báo mà vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Lê Thị U còn sống hay đã chết. Vì vậy, ông Võ Hồng N yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị U mất tích là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Tại phiên họp, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu ông Võ Hồng N là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Võ Hồng N phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 372 và Điều 385; điều 387; Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu của ông Võ Hồng N

Tuyên bố: bà Lê Thị U, sinh năm 1967, nơi cư trú cuối cùng: ấp Mỹ Thành, xã Mỹ Quới, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã mất tích.

2/ Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: ông Võ Hồng N phải chịu là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm ông N đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002527 ngày 07/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Ông N đã nộp xong lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3/ Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày ra quyết định. Người vắng mặt tại phiên họp mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được quyết định hoặc được tổng đạt họp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- UBND xã M, TX Ngã Năm;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Ngô Thị Mỹ Hạnh